

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 15-9-2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2020/TLST-DS ngày 17-6-2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án, là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Đ; địa chỉ: T H, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn P- Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách Phòng giao dịch Ncủa Ngân hàng Đ - Chi nhánh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn CT, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn CS, xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Đặng T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn CS, xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Anh Nguyễn CT trả cho Ngân hàng Đ tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 15-9-2020 là 1.032.888.219đồng, trong đó: Nợ gốc 850.000.000đồng; tiền lãi vay 142.744.931đồng; lãi nợ quá hạn là 40.143.288đồng. Thời gian trả nợ: Trả một lần toàn bộ số tiền nêu trên vào ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2.2. Kể từ ngày 16-9-2020 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc, anh Nguyễn CT phải tiếp tục trả cho Ngân hàng Đ khoản tiền lãi quá hạn của số tiền

gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2018/8019572/HĐTD ngày 15-11-2018. Mức lãi suất mà anh Nguyễn CT phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Đ theo Quyết định này sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng Đ.

2.3. Kể từ ngày đến hạn trả nợ, nếu anh Nguyễn CT không trả đủ tổng số tiền còn nợ, thì Ngân hàng Đ có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nê biên, bán đấu giá để thu hồi nợ đối với tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng diện tích đất tại thửa đất số 15c1, tờ bản đồ số 48 (115), Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số BX 272270 ngày 12-8-2015 do Ủy ban nhân dân huyện N cấp cho vợ chồng ông Nguyễn CT - bà Đặng T; địa chỉ thửa đất: Thôn TB, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum;

- Quyền sử dụng diện tích đất tại thửa đất số 483a, tờ bản đồ số KT 196 (02), Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất số BX 272920 ngày 28-12-2015 do Ủy ban nhân dân huyện N cấp cho vợ chồng ông Nguyễn CT - bà Đặng T; địa chỉ thửa đất: Thôn G, xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum.

2.4. Anh Nguyễn CT chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là 5.000.000đồng (*năm triệu đồng*). Số tiền này Ngân hàng Đ đã nộp tạm ứng, nên anh Trí phải thanh toán lại cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Ngân hàng Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn CT không trả đủ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo sự thỏa thuận của các đương sự là 20%/năm.

2.5. Anh Nguyễn CT chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/UBTVQH14;*

- Anh Nguyễn CT phải chịu 21.493.000đồng (*hai mươi một triệu, bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng*) tiền án phí sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng Đ số tiền 20.755.000đồng (*hai mươi triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm, theo Biên lai thu tiền số AA/2016/ 0002431 ngày 17-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Trường Thọ**

